

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 69/2022/HC-ST
Ngày: 22-7-2022
*V/v khiếu kiện Quyết định xử phạt vi
phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-V**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Xuân Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quốc Thái
2. Ông Trần Văn Việt.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Lê Thanh Hà, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa-V: Ông Vũ Duyên Trường
- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 28/2022/TLST-HC ngày 22 tháng 02 năm 2022, về việc khởi kiện: “*Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2022/QĐXXST-HC ngày 02/6/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2022/QĐXXST-HC ngày 22/6/2022 ; Quyết định thay đổi người tiến hành tố tụng số 42/2022/QĐ-ST ngày 22/7/2022, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên O.

Địa chỉ: Số 11, đường L, phường Th, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – V.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Thúy H - Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Gia H, sinh năm: 1989. *Địa chỉ:* Tầng 6, Tòa nhà PDD, số 162 Pastuer, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V

Địa chỉ: Số 100 đường L, Phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Nguyễn Tiến H -Luật sư thuộc Văn phòng công ty luật TNHH SB Law - Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Bà Trần Thị Thu H – Trưởng phòng kinh tế thuộc UBND TP V. Địa chỉ: Số 100 đường L, Phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1]Theo đơn khởi kiện cũng như quá trình tố tụng tại Tòa án và tại phiên tòa, người khởi kiện và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện trình bày:

Từ cuối năm 2020, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên O có tổ chức kinh doanh cà phê, giải khát, ăn uống tại sân thượng tầng 36 Cao ốc dịch vụ du lịch Sơn Thịnh. Trong quá trình hoạt động kinh doanh thì bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3190/QĐ-VPHC ngày 03 tháng 6 năm 2021 (“Quyết định số 3190/QĐ-VPHC”) xử phạt Công ty TNHH MTV O về hành vi “*tiếp tục hoạt động kinh doanh trong thời gian bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền đình chỉ hoạt động, tước quyền sử dụng hoặc thu hồi giấy phép kinh doanh*” theo khoản 4 Điều 6 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (gọi tắt là “Nghị định số 98/2020/NĐ-CP”) với mức phạt 35.000.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu đồng*).

Không đồng ý với quyết định xử phạt trên, ngày 10/6/2021 bà Bùi Thị Thúy H – Giám đốc công ty đã làm đơn khiếu nại Quyết định số 3190/QĐ-VPHC. Tại Quyết định số 10277/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố V về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với khiếu nại của Công ty O (“Quyết định số 10277/QĐ-UBND”) có nội dung giữ nguyên Quyết định số 3190/QĐ-VPHC. Một trong những nội dung làm căn cứ cho kết luận giải quyết khiếu nại được nêu tại Quyết định số 10277/QĐ-UBND là: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố V cho rằng Công ty O thuộc trường hợp đang trong thời gian bị đình chỉ hoạt động hoặc thu hồi giấy phép kinh doanh vì ngày 21 tháng 12 năm 2020, Ủy ban nhân dân Thành phố V đã ban hành Văn bản số 3462/UBND-VHTT về việc đề nghị ngừng hoạt động cơ sở kinh doanh giải khát O tại sân thượng tầng 36 Cao ốc Sơn Thịnh vì cơ sở kinh doanh không đủ điều kiện kinh doanh.

Nay Công ty O cho rằng Quyết định số 3190/QĐ-VPHC và Quyết định số 10277/QĐ-UBND nêu trên là không phù hợp với quy định của pháp luật, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty O, bởi những lý do sau:

- Công ty O không có hành vi vi phạm theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố V căn cứ Văn bản số 3462/UBND-

VHTT ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố V về việc đề nghị ngừng hoạt động cơ sở kinh doanh giải khát O tại sân thượng tầng 36 Cao ốc Sơn Thịnh (“*Văn bản số 3462/UBND-VHTT*”) để cho rằng Công ty O đã bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền đình chỉ hoạt động. Tuy nhiên, lập luận này là không có cơ sở, vì:

- + Văn bản số 3462/UBND-VHTT có nội dung “đề nghị ngừng hoạt động” mà không phải là quyết định về việc đình chỉ hoạt động hoặc quyết định thu hồi giấy phép kinh doanh đối với Công ty O.

- + Mặt khác, Văn bản số 3462/UBND-VHTT được ban hành bởi Ủy ban nhân dân Thành phố V. Trong khi đó, theo quy định tại khoản 8 Điều 17 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy (gọi tắt là “*Nghị định số 136/2020/NĐ-CP*”) (căn cứ pháp lý được đề cập tại Quyết định số 10277/QĐ-UBND), thẩm quyền đình chỉ hoạt động của cơ sở không bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy thuộc về: (i) Bộ trưởng Bộ Công an; (ii) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trở lên; (iii) Cục trưởng Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Giám đốc Công an cấp tỉnh, Trưởng phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an cấp tỉnh, Trưởng Công an cấp huyện, Trưởng Công an cấp xã; (iv) Cán bộ, chiến sĩ Công an, tùy từng trường hợp cụ thể. Như vậy; Ủy ban nhân dân Thành phố V không có thẩm quyền đình chỉ hoạt động đối với nhà hàng của Công ty O.

- + Hình thức thể hiện của Văn bản số 3462/UBND-VHTT (Công văn mà không phải là Quyết định) là không tuân thủ quy định tại Nghị định số 136/2020/NĐ-CP. Cụ thể, khoản 5 Điều 17 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP quy định “*Quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động được thể hiện bằng văn bản; có thể ra quyết định tạm đình chỉ bằng lời nói đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này nhưng sau đó phải thể hiện quyết định bằng văn bản*”. Quyết định đình chỉ hoạt động phải tuân theo mẫu số PC 14 thuộc Phụ lục IX được ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.

- + Trình tự, thủ tục đình chỉ hoạt động của Công ty O (nếu có) là hoàn toàn trái quy định tại khoản 4 Điều 17 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP “*7. Thủ tục đình chỉ hoạt động: a) Khi hết thời hạn tạm đình chỉ hoạt động, người có thẩm quyền đã ra quyết định tạm đình chỉ hoạt động trước đó có trách nhiệm tổ chức kiểm tra cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và hoạt động của cá nhân bị tạm đình chỉ để xem xét khả năng loại trừ nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ hoặc khắc phục vi phạm quy định về phòng cháy và chữa cháy. Việc kiểm tra phải được lập thành biên bản (Mẫu số PC 10); b) Kết thúc kiểm tra, nếu xét thấy nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ chưa được loại trừ hoặc vi phạm không được khắc phục hoặc không thể khắc phục được thì người có thẩm quyền đã ra quyết định tạm đình chỉ hoạt động trước đó xem xét, ra quyết định đình chỉ hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình, hoạt động của cá nhân (Mẫu số PC 14)*”. Vì không tồn tại bất cứ Quyết định nào tạm đình chỉ hoạt động đối với Công ty O trước khi ra Văn

bản số 3462/UBND-VHTT, việc cho rằng Công ty O bị đình chỉ hoạt động theo Văn bản này là hoàn toàn không có căn cứ.

Do Công ty O không có hành vi vi phạm theo khoản 4 Điều 6 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP, nên việc xử phạt Công ty O theo quy định trên là vi phạm nguyên tắc xử lý hành chính theo điểm đ khoản 1 Điều 3 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 *“Chỉ xử phạt vi phạm hành chính khi có hành vi vi phạm hành chính do pháp luật quy định”*. Ngoài ra; Biên bản vi phạm hành chính làm căn cứ để ra Quyết định số 3190/QĐ-VPHC không được giao cho Công ty O theo khoản 3 Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012:

Biên bản vi phạm hành chính làm căn cứ để ra Quyết định số 3190/QĐ-VPHC là Biên bản vi phạm hành chính số 09/BB-VPHC lập ngày 29 tháng 5 năm 2021 (*“Biên bản số 09/BB-VPHC”*) (theo Phần căn cứ của Quyết định số 3190/QĐ-VPHC).

Theo khoản 3 Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012, biên bản vi phạm hành chính lập xong phải giao cho cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính 01 bản. Tuy nhiên, từ trước đến nay, Công ty O chưa từng nhận được biên bản nào có nội dung tương tự như trên. Chính vì không nhận được Biên bản số 09/BB-VPHC, Công ty O không được biết về chủ thể, thời điểm lập biên bản và nội dung biên bản để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Như vậy, việc không giao cho Công ty O Biên bản số 09/BB-VPHC mà đã ra Quyết định số 3190/QĐ-VPHC là vi phạm quy định của pháp luật, xâm phạm nghiêm trọng đến quyền lợi của Công ty O.

Nay Công ty O khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết các yêu cầu sau đây:

- Hủy toàn bộ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3190/QĐ-VPHC ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố V.
- Hủy toàn bộ Quyết định số 10277/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố V về việc giải quyết khiếu nại lần đầu.

[2] Theo văn bản ý kiến, quá trình tham gia tố tụng người bị kiện – Chủ tịch UBND thành phố V và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện trình bày:

Ngày 10/06/2021 bà Bùi Thị Thúy Hiền - Giám Công ty TNHH MTV O, địa chỉ: Số 02, đường Lê Hồng Phong (nối dài), phường Thắng Tam, thành phố V có đơn khiếu nại gửi UBND thành phố V

Nội dung khiếu nại:

Đề nghị hủy bỏ Quyết định số 3190/QĐ-XPVPHC ngày 03/6/2021 của Phó Chủ tịch UBND thành phố V, với các lý do sau:

- Thứ nhất *“Quyết định xử phạt căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính số 09/BB-VPHC ngày 29/5/2021. Cho đến thời điểm làm đơn khiếu nại này, chúng tôi cũng không biết biên bản gì, có nội dung vi phạm là gì, ai là người lập biên bản, lập biên bản vào thời điểm nào.”*

- Thứ hai: “Về phía doanh nghiệp từ khi thành lập và hoạt động cho đến nay chưa vi phạm bất cứ quy định nào của pháp luật dẫn tới việc phải ngừng kinh doanh và chưa có bất kỳ cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền nào ra Quyết định buộc ngừng kinh doanh. Như vậy việc viện dẫn căn cứ là không có cơ sở.”

- Thứ ba: “Quyết định căn cứ khoản 4 Điều 6 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính Phủ phạt tiền với mức phạt 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng) là sai pháp luật vì quy định tại điều này không có mức phạt 35.000.000 đồng. Như vậy việc áp dụng pháp luật là sai”

Về trình tự và kết quả xử lý đơn khiếu nại được giải quyết như sau:

- Ngày 30/7/2021, UBND thành phố V đã ban hành Quyết định số 10277/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu, theo đó đã giải quyết các khiếu nại của Công ty TNHH MTV O cụ thể:

+ Đối với nội dung Công ty TNHH MTV O cho rằng “Quyết định xử phạt căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính số 09/BB-VPHC ngày 29/5/2021. Cho đến thời điểm làm đơn khiếu nại này, chúng tôi cũng không biết biên bản gì, có nội dung vi phạm là gì, ai là người lập biên bản, lập biên bản vào thời điểm nào.”

Vào ngày 29/5/2021, Đoàn kiểm tra của UBND phường Thắng Tam đã lập biên bản vi phạm hành chính số 09/BB-VPHC ngày 29/5/2021 về hoạt động thương mại, sản xuất tại địa điểm kinh doanh của Công ty TNHH MTV O.

Tại buổi làm việc, ông Nguyễn Quang Nghĩa, ông Nguyễn Trần Ngọc Khánh (quản lý nhà hàng O) có tham gia nhưng không ký biên bản và không thừa nhận văn bản số 3462/UBND-VHTT ngày 26/5/2021 của UBND thành phố V.

Khi ông Nguyễn Quang Nghĩa, ông Nguyễn Trần Ngọc Khánh (Quản lý nhà hàng O- người đại diện tổ chức vi phạm) từ chối ký biên bản, Đoàn kiểm tra đã tiến hành lập Biên bản vi phạm hành chính có chữ ký của ông Trần Quốc Toàn - Chủ tịch UBND phường Thắng Tam (đại diện chính quyền cơ sở) là đúng với quy định tại Khoản 2 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Mặc dù đại diện của nhà hàng O là ông Nguyễn Quang Nghĩa, ông Nguyễn Trần Ngọc Khánh (quản lý nhà hàng O) từ chối ký tên và không nhận biên bản vi phạm hành chính nhưng đã cùng làm việc với Đoàn kiểm tra (kèm theo hình ảnh buổi kiểm tra của Đoàn vào ngày 29/5/2021).

Đối với việc thông báo đề nghị ngừng hoạt động kinh doanh (Công văn số 3462/UBND-VHTT, ngày 26/5/2021 của UBND thành phố V), UBND phường Thắng Tam đã tổng đạt văn bản tới Công ty, bà Bùi Thị Thúy Hiền - Giám Công ty TNHH MTV O là người ký nhận văn bản (có photo sổ giao nhận, có chữ ký của bà Bùi Thị Thúy Hiền kèm theo).

Do đó, việc Công ty TNHH MTV O cho rằng không biết về nội dung Biên bản vi phạm hành chính số 09/BB-VPHC ngày 29/5/2021 do Đoàn kiểm tra của UBND phường Thắng Tam lập là không có cơ sở.

+ Đối với nội dung Công ty TNHH MTV O cho rằng: “Về phía doanh nghiệp từ khi thành lập và hoạt động cho đến nay chưa vi phạm bất cứ quy định nào của

pháp luật dẫn tới việc phải ngừng kinh doanh và chưa có bất kỳ cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền nào ra Quyết định buộc ngừng kinh doanh. Như vậy việc viện dẫn căn cứ là không có cơ sở.”

Công trình Cao ốc dịch vụ du lịch Sơn Thịnh đã được Cảnh sát PCCC tỉnh Bà Rịa – Vũng tàu tổ chức nghiệm thu về PCCC theo quy định để đưa vào hoạt động. Tuy nhiên, khi thẩm duyệt và nghiệm thu về PCCC thì phần sân thượng của công trình chỉ thiết kế tum thang và khu vực đặt bồn nước sinh hoạt.

Ngày 29/01/2021, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH- Công an Tỉnh đã có Văn bản số 111/CV-PC07 gửi Giám đốc DNTN Sơn Thịnh về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung về công tác PCCC&CNCH trong đó có nội dung “Đối với khu vực sân thượng, yêu cầu người sở hữu hợp pháp đối với khu vực sân thượng của Công trình Cao ốc dịch vụ du lịch Sơn Thịnh có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy...” và có yêu cầu không được thay đổi, cải tạo công năng phần sân thượng và đưa vào kinh doanh khi chưa được các đơn vị chức năng phê duyệt các giải pháp.

Ngày 21/5/2021, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH- Công an Tỉnh đã kiểm tra và có quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với DNTN Sơn Thịnh (đơn vị đầu tư Công trình Cao ốc dịch vụ du lịch Sơn Thịnh) với hành vi “Không tổ chức thực hiện văn bản hướng dẫn, chỉ đạo về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan có thẩm quyền” (theo Điểm a, khoản 3, điều 28, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ). Các biện pháp khắc phục hậu quả “Tiếp tục thực hiện các kiến nghị theo Công văn số 111/CV-PC07 của Phòng PC07, ngày 21/01/2021”.

Mặt khác, Công trình Cao ốc dịch vụ du lịch Sơn Thịnh, nơi công ty kinh doanh, Thanh tra sở Xây dựng đã kiểm tra nhiều lần và yêu cầu tháo dỡ phần công trình xây dựng tại tầng thượng. Các nội dung liên quan đến sai phạm của Công trình và địa điểm kinh doanh của công ty đã được UBND tỉnh, UBND thành phố chỉ đạo, yêu cầu khắc phục tại nhiều văn bản: Công văn 10133/UBND-VP, ngày 21/12/2020 của UBND thành phố V về việc hoàn chỉnh thủ tục pháp lý trước khi thực hiện việc xây dựng các hạng mục công trình và kinh doanh theo quy định pháp luật; Công văn 10462/UBND-VP, ngày 30/12/2020 của UBND thành phố V về việc xử lý công trình xây dựng Cao ốc dịch vụ du lịch Sơn Thịnh 2, đường Lê Hồng Phong, Phường Thắng Tam, thành phố V; Công văn số 9512/UBND-VP, ngày 04/9/2020 của UBND tỉnh về công trình xây dựng Cao ốc dịch vụ du lịch Sơn Thịnh 2, đường Lê Hồng Phong, Phường Thắng Tam, thành phố V...

Căn cứ Khoản 1 Điều 8 Luật Doanh nghiệp năm 2020 quy định nghĩa vụ của Doanh nghiệp:

“1. Đáp ứng đủ điều kiện đầu tư kinh doanh khi kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.”

Vì những lý do nêu trên, UBND thành phố V đã có Văn bản số 3462/UBND-VHTT ngày 26/5/2021 về việc đề nghị ngừng hoạt động cơ sở kinh doanh giải khát O tại sân thượng tầng 36 Cao ốc Sơn Thịnh vì cơ sở kinh doanh không đủ điều kiện kinh doanh. Như vậy việc viện dẫn căn cứ để ban hành Quyết định xử phạt vi phạm

hành chính số 3190/QĐ-XPVPHC ngày 03/6/2021 của Phó Chủ tịch UBND thành phố V là có cơ sở.

+ Đối với nội dung Công ty TNHH MTV O cho rằng: *“Quyết định căn cứ khoản 4 Điều 6 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính Phủ phạt tiền với mức phạt 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng) là sai pháp luật vì quy định tại điều này không có mức phạt 35.000.000 đồng. Như vậy việc áp dụng pháp luật là sai”*

Căn cứ Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng:

Tại khoản 4 Điều 6 quy định mức phạt: *“Phạt từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi tiếp tục hoạt động kinh doanh trong thời gian bị cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền đình chỉ hoạt động hoặc thu hồi giấy phép kinh doanh”*.

Tại điểm b Khoản 4 Điều 4: *“Mức phạt tiền quy định tại Chương II của Nghị định này là mức phạt tiền áp dụng đối với hành vi vi phạm hành chính do cá nhân thực hiện, ... Trường hợp vi phạm hành chính do tổ chức thực hiện thì phạt gấp hai lần mức tiền phạt quy định đối với cá nhân”*.

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012, quy định tại khoản 4 Điều 23, Mục 1, Chương 1: *“Mức tiền phạt cụ thể đối với một hành vi vi phạm hành chính là mức trung bình của khung tiền phạt được quy định đối với hành vi đó; nếu có tình tiết giảm nhẹ thì mức tiền phạt có thể giảm xuống nhưng không được giảm quá mức tối thiểu của khung tiền phạt; nếu có tình tiết tăng nặng thì mức tiền phạt có thể tăng lên nhưng không được vượt quá mức tiền phạt tối đa của khung tiền phạt”*.

Ngoài ra, căn cứ Biên bản xử lý vi phạm hành chính do Đoàn kiểm tra của UBND phường Thắng Tam lập vào ngày 29/5/2021, đã xử phạt hành vi *“Tiếp tục hoạt động kinh doanh trong thời gian bị cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền đình chỉ hoạt động...”*, nội dung Biên bản thể hiện đối tượng vi phạm là: Công ty TNHH MTV O. Tại các buổi làm việc với các cơ quan quản lý nhà nước, Bà Bùi Thị Thúy H – Giám đốc Công ty TNHH MTV O; ông Nguyễn Quang Nghĩa, ông Nguyễn Trần Ngọc Khánh (quản lý nhà hàng O) đều làm việc với tư cách Giám đốc hoặc đại diện cho Công ty TNHH MTV O.

Căn cứ những quy định trên, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3190/QĐ-XPVPHC ngày 03/6/2021 có mức phạt 35.000.000 đồng là đúng quy định.

Từ những nhận định và căn cứ trên, UBND thành phố V đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bác nội dung đơn khởi kiện của Công ty TNHH MTV O.

Tại phiên tòa, các đương sự vẫn giữ nguyên ý kiến như đã trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vphát biểu ý kiến:

Về trình tự thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định về trình tự thủ tục tố tụng, các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ nội dung đơn khởi kiện của người khởi kiện:

Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3190/QĐ-VPHC ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố V,;

Hủy Quyết định số 10277/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố V về việc giải quyết khiếu nại lần đầu.

Về án phí buộc người bị kiện phải nộp theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên O khởi kiện Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố V (sau đây gọi tắt là Chủ tịch UBND TP V); căn cứ vào Điều 32 Luật tố tụng hành chính thì Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[1.2] Về sự có mặt, vắng mặt của đương sự: Người bị kiện vắng mặt, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt đồng thời có văn bản nêu ý kiến, quan điểm và có người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện tham gia phiên tòa. Do vậy, Tòa án xét xử vắng mặt đương sự theo Điều 157, 158 Luật Tố tụng hành chính.

[1.3] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 03/6/2021, Chủ tịch UBND TP V ban hành Quyết định số xử phạt vi phạm hành chính số 3190/QĐ-VPHC (Sau đây gọi tắt là Quyết định số 3190) và ngày 30/7/2021 ban hành Quyết định số 10277/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu (Sau đây gọi tắt là Quyết định số 10277); đến ngày 17/12/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu nhận được Đơn khởi kiện của Công ty O. Căn cứ Điều 116 Luật Tố tụng hành chính thì Đơn khởi kiện của Công ty O nộp trong thời hiệu khởi kiện.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Xác định yêu cầu khởi kiện: Công ty O khởi kiện Chủ tịch UBND TP V để yêu cầu Tòa án: Hủy Quyết định số 3190 và Quyết định số 10277.

[2.2] Xét tính hợp pháp của Quyết định hành chính số 3190/QĐ-VPHC ngày 03/6/2021 của Chủ tịch UBND TP V thì thấy:

Từ cuối tháng 12 năm 2020, Công ty O bắt đầu kinh doanh cà phê, giải khát và đồ ăn nhẹ tại sân thượng tầng 36 Cao ốc Sơn Thịnh tại số 02 đường Lê Hồng Phong, phường 8, thành phố V. Tại Biên bản kiểm tra hành chính số 211/BB –KTHC

ngày 12/01/2021 của Đoàn kiểm tra liên ngành du lịch và dịch vụ thuộc UBND TP V và báo cáo số 09/BC – VH TT ngày 15/3/2021 của Phòng văn hóa thông tin thuộc UBND TP V xác định công ty O kinh doanh nhưng vẫn còn thiếu một số hồ sơ pháp lý về công tác phòng cháy chữa cháy và hồ sơ về môi trường.

Căn cứ văn bản số 813/CAT – PC07 ngày 12/4/2021 của Công an tỉnh BR-VT về việc cho ý kiến liên quan đến công tác phòng cháy chữa cháy sân thượng tầng 36 Cao ốc Sơn Thịnh – phường Thắng Tam, thành phố V. Theo văn bản này xác định khu vực sân thượng của tòa nhà Sơn Thịnh 2 không đủ điều kiện về công tác phòng cháy chữa cháy; không đúng với hồ sơ đã được thẩm duyệt và nghiệm thu phòng cháy chữa cháy.

Để đảm bảo cho hoạt động kinh doanh của Công ty O tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, Ủy ban nhân dân Thành phố V đã ban hành Văn bản số 3462/UBND-VH TT ngày 26 tháng 5 năm 2021 về việc đề nghị ngừng hoạt động cơ sở kinh doanh giải khát O tại sân thượng tầng 36 thuộc Cao ốc dịch vụ du lịch Sơn Thịnh kể từ 18 giờ ngày 26/5/2021 do chưa đảm bảo công tác an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ theo quy định. Văn bản này đã được giao cho người nhận là bà Bùi Thị Thúy H – chủ doanh nghiệp; tuy nhiên công ty vẫn tiến hành hoạt động kinh doanh tại địa điểm trên.

Tại Biên bản vi phạm hành chính số 09/BB-VPHC lập ngày 29 tháng 5 năm 2021 do UBND phường Thắng Tam lập, xác định Công ty O đã có các hành vi vi phạm hành chính: *“Tiếp tục hoạt động kinh doanh trong thời gian bị cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền đình chỉ hoạt động, tước quyền sử dụng hoặc thu hồi giấy phép kinh doanh”* quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ.

Ngày 03/6/2021 Chủ tịch UBND TP V ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3190/QĐ - XPVPHC có nội dung xử phạt Công ty O về hành vi *“tiếp tục hoạt động kinh doanh trong thời gian bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền đình chỉ hoạt động, tước quyền sử dụng hoặc thu hồi giấy phép kinh doanh”* theo khoản 4 Điều 6 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ với mức phạt 35.000.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu đồng*).

Xét việc áp dụng khoản 4 Điều 6 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ của Chủ tịch UBND TP V đối với hành vi tiếp tục hoạt động kinh doanh trong thời gian bị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đình chỉ hoạt động, tước quyền sử dụng hoặc thu hồi giấy phép kinh doanh của Công ty O thì thấy:

Ngày 26/5/2021, UBND TP V đã ban hành Văn bản số 3462/UBND-VH TT gửi Giám đốc Công ty O nội dung: *“Đề nghị ngừng hoạt động cơ sở kinh doanh giải khát O tại sân thượng tầng 36 Cao Ốc Sơn Thịnh, do chưa đảm bảo công tác an toàn phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ theo quy định”*. Đối chiếu với quy định tại điểm b khoản 8 Điều 17 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ: *“8. Thẩm quyền tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động: b) Chủ tịch UBND cấp xã quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động của bộ phận, toàn bộ cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình, hoạt động của cá nhân thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý của mình, Chủ tịch UBND cấp huyện trở lên quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, hoạt động của cá nhân thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý của mình”*.

chỉ hoạt động của bộ phận, toàn bộ cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình, hoạt động của cá nhân trong trường hợp tổ chức kiểm tra theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 16 Nghị định này;”.

Như vậy, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định thẩm quyền ban hành quyết định tạm đình chỉ hoạt động thuộc về Chủ tịch UBND. Trong trường hợp này, khi Công ty O có hành vi kinh doanh không tuân thủ về công tác an toàn phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn theo quy định thì Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố V phải ban hành quyết định hành chính tạm đình chỉ hoạt động kinh doanh của Công ty O tại sân thượng tầng 36 Cao Ốc Sơn Thịnh theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ (kèm theo mẫu số PC 13 của phụ lục Nghị định). Vì vậy Văn bản số 3462 được ban hành bởi Ủy ban nhân dân thành phố V không phải là quyết định hành chính để buộc Công ty O phải thực hiện, văn bản này vi phạm về hình thức, nội dung và thẩm quyền.

[2.2.1] Trường hợp sau khi có quyết định tạm ngưng kinh doanh mà Công ty tiếp tục vi phạm và không khắc phục thì Chủ tịch ủy ban tiếp tục ban hành quyết định đình chỉ theo quy định tại điểm b khoản 7 Điều 17 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ “7. *Thủ tục đình chỉ hoạt động: b) Kết thúc kiểm tra, nếu xét thấy nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ chưa được loại trừ hoặc vi phạm không được khắc phục hoặc không thể khắc phục thì người có thẩm quyền tạm đình chỉ hoạt động trước đó xem xét ra quyết định đình chỉ hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình, hoạt động cá nhân*”. Như vậy, việc UBND TP V yêu cầu Công ty O ngừng hoạt động dưới hình thức văn bản, sử dụng từ “ngưng” trong văn bản hành chính để yêu cầu Công ty O chấp hành mệnh lệnh hành chính là không đúng quy định.

Đến ngày 29/5/2021, Đoàn kiểm tra UBND phường Thăng Tam lập biên bản vi phạm hành chính số 09/BB-VPHC đối với Công ty O là do Công ty O không thực hiện nội dung tại Văn bản số 3462 là không có cơ sở như phân tích nêu trên, Biên bản vi phạm hành chính số 09/BB-VPHC thể hiện “*ông Nguyễn Trần Ngọc Khánh (có mặt) chứng kiến nhưng không kí biên bản*”; Tuy nhiên sau khi lập biên bản xong thì không có biên bản nào thể hiện đã tổng đạt cho đại diện doanh nghiệp hoặc niêm yết công khai biên bản vi phạm hành chính số 09/BB-VPHC tại nơi kinh doanh và nơi đặt trụ sở của Công ty O. Việc không tổng đạt này là vi phạm khoản 3 Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính, nên công ty O cho rằng chưa được nhận Biên bản vi phạm hành chính số 09/BB-VPHC ngày 29/5/2021 do Đoàn kiểm tra của UBND phường Thăng Tam lập là có căn cứ.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 3 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 quy định: “*Chỉ xử phạt vi phạm hành chính khi có hành vi vi phạm hành chính do pháp luật quy định*”. Biên bản vi phạm hành chính số 09/BB-VPHC là căn cứ để Chủ tịch UBND TP V ban hành Quyết định số 3190 xử phạt Công ty O do có tiếp tục hoạt động kinh doanh trong thời gian bị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đình chỉ hoạt động, tước quyền sử dụng hoặc thu hồi giấy phép kinh doanh là vi phạm nguyên tắc xử lý hành chính.

Việc Công ty O cho rằng Công ty không có hành vi vi phạm theo khoản 4

Điều 6 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP là có căn cứ; bởi lẽ trước khi có Văn bản số 3642 thì không có Quyết định nào tạm đình chỉ hoặc đình chỉ hoạt động kinh doanh đối với Công ty, mặt khác Văn bản số 3462 cũng vi phạm quy định pháp luật về hình thức, thẩm quyền và nội dung như đã phân tích nêu trên, do đó không có cơ sở để xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty O như tại nội dung quyết định số 1390.

[2.3] Xét tính hợp pháp của Quyết định số 10277/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của Chủ tịch UBND thành phố V:

Như đã phân tích và nhận định ở mục [2.2]. Do quyết định số 1390 xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty O không có cơ sở nên Quyết định số 10277/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của Chủ tịch UBND thành phố V giải quyết khiếu nại lần đầu đối Công ty TNHH MTV O có nội dung giữ nguyên Quyết định 1390 là không đúng.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty O.

[3]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Công ty O được chấp nhận nên Chủ tịch UBND TP V phải nộp là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính; điểm đ khoản 1 Điều 3 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên O đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V:

Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3190/QĐ-VPHC ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Hủy Quyết định số 10277/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố V về việc giải quyết khiếu nại lần đầu.

2. Về án phí hành chính sơ thẩm: Buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng).

Hoàn lại cho Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên O tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000113 ngày 07/01/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa-V.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (đối với đương sự vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm

yết theo quy định của pháp luật) để yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh giải quyết lại theo thủ tục Phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TANDCC tại TP HCM;
- VKSND tỉnh BR - VT;
- THADS tỉnh BR - VT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Xuân Hưng